UỶ BAN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ THIỆN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 303 /QĐ-UBND	*Phú Thiện, ngày 14 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế quản lý, khai thác và sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận Gạo Phú Thiện

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009;

Căn cứ Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 cuả Bộ Khoa học và Công nghệ về hướng dẫn thi hành một sô điều của Nghị định 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 78874/QĐ-SHTT ngày 13/9/2019 của Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học & Công nghệ về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu;

Căn cứ Văn bản số 2028/UBND-KGVX ngày 12/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc cho phép sử dụng tên địa danh đăng ký nhãn hiệu chứng nhận "Gạo Phú Thiện";

Theo đề nghị của Phòng Nông nghiệp và PTNT.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, khai thác và sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận Gạo Phú Thiện.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện; Trưởng các Phòng: Nông nghiệp - PTNT, Kinh tế - Hạ tầng, Tài chính - Kế hoạch; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cục Sở hữu trí tuệ (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Các Sở: KH-CN, NN-PTNT (b/c);
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể của huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Chánh, PVP HĐND-UBND huyện;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT, các CV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Người ký: Trịnh Văn Sang
Email: sangtv.phuthien@gialai.gov.vn
Cơ quan: UBND huyện Phú Thiện, Tỉnh Gia Lai
Thời gian ký: 14.09.2020 13:46:36 +07:00

Trịnh Văn Sang

UỶ BAN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ THIỆN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Quản lý, khai thác và sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận "Gạo Phú Thiện"

(Ban hành kèm theo Quyết định số 303/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2020 của UBND huyện Phú Thiện)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích.

Quy chế này nhằm quản lý, khai thác và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận "Gạo Phú Thiện" cho sản phẩm gạo của huyện Phú Thiện đã được cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học & Công nghệ công nhận tại Quyết định số 78874/QĐ-SHTT ngày 13/9/2019 về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu; nhằm phát triển thương hiệu gạo của huyện nhà ra thị trường; tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng nhãn hiệu chứng nhận (sau đây viết tắt là NHCN) trong việc phát triển sản xuất, chế biến và kinh doanh sản phẩm Gạo Phú Thiện, thuộc huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Đối tượng điều chỉnh và phạm vi áp dụng.

1. Quy chế này quy định về quản lý, khai thác, sử dụng NHCN Gạo Phú Thiện cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sản xuất, chế biến, kinh doanh sản phẩm "Gạo Phú Thiện".

2. Quy chế này áp dụng đối với Chủ sở hữu NHCN (UBND huyện); các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh sản phẩm gạo của huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai.

Điều 3. Giải thích từ ngữ.

1. Nhãn hiệu chứng nhận "Gạo Phú Thiện" là nhãn hiệu đã được đăng ký độc quyền trong nước theo quy định pháp luật

2. Nhãn hiệu chứng nhận được đề cập trong Quy chế này là "Gạo Phú Thiện" được áp dụng cho sản phẩm gạo được sản xuất trên địa bàn huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai.

3. Sản phẩm mang nhãn hiệu "Gạo Phú Thiện" là các loại gạo được sản xuất từ các loại giống lúa: TBR225, LH12, OM4900.

4. Quy trình sản xuất thực hiện theo quy trình do Chủ sở hữu NHCN hoặc cơ quan chuyên môn tham mưu ban hành trên cơ sở tiêu chuẩn, chất lượng do Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định.

5. Chủ sở hữu NHCN là tổ chức có đủ điều kiện về tư cách pháp nhân, có quyền đăng ký NHCN hợp pháp theo quy định, được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền chỉ định.

6. Quyền sở hữu NHCN là quyền của chủ sở hữu đối với nhãn hiệu sử dụng, bao gồm quyền đăng ký, quyền quản lý NHCN, quyền cấp và thu hồi quyền sử dụng NHCN và các quyền khác theo quy định của pháp luật.

7. Quyền sử dụng NHCN là quyền được gắn *(in, dán, dập hoặc hình thức khác)* NHCN đó trên sản phẩm, bao bì đựng sản phẩm, phương tiện kinh doanh sản phẩm và giấy tờ giao dịch nhằm mua, bán và quảng bá, giới thiệu sản phẩm đó.

8. Cấp quyền sử dụng NHCN là việc chủ sở hữu NHCN chấp thuận cho tổ chức và cá nhân được sử dụng, gắn tem nhãn NHCN theo quy định tại điểm 7 Điều này.

Điều 4. Chủ sở hữu Nhãn hiệu chứng nhận.

Nhãn hiệu chứng nhận "Gạo Phú Thiện" do UBND huyện Phú Thiện làm chủ sở hữu.

Điều 5. Điều kiện về chủ thể được cấp Giấy chứng nhận.

Chủ thể đáp ứng các điều kiện sau đây được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận "Gạo Phú Thiện":

1. Có hoạt động sản xuất hoặc kinh doanh sản phẩm gạo được trồng, sản xuất trên địa bàn huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai (được Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện xác nhận).

2. Có đơn đề nghị sử dụng nhãn hiệu chứng nhận và cam kết tuân thủ quy trình sản xuất sản phẩm gạo do UBND huyện Phú Thiện ban hành (phòng Nông nghiệp và PTNT tham mưu).

3. Chỉ được phép sử dụng nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm "Gạo Phú Thiện" được trồng trên địa bàn huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai *(thực hiện theo Văn bản số 2028/UBND-KGVX ngày 12/9/2018 của UBND tỉnh Gia Lai về việc cho phép sử dụng tên địa danh đăng ký nhãn hiệu chứng nhận "Gạo Phú Thiện)*.

4. Có chứng nhận VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ hoặc thực hiệu theo quy trình 3 giảm 3 tăng, 1 phải 5 giảm, quy trình quản lý dịch hại tổng hợp IPM, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận.

Điều 6. Điều kiện về sản phẩm gắn Nhãn hiệu chứng nhận.

1. Sản phẩm: "Gạo Phú Thiện" được trồng, sản xuất trên địa bàn huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai và đáp ứng các điều kiện, tiêu chí về chất lượng theo quy định.

2. Chỉ tiêu chất lượng:

a) Các chỉ tiêu về đặc điểm hình thái:

STT	Các chỉ tiêu	Mức chất lượng
1	Màu sắc nội nhũ	Mã ngoài sáng đẹp, không ẩm, móc
2	Mùi vị	Thơm
3	Chiều dài hạt gạo trung bình	7,3mm
4	Tỷ lệ gạo nguyên	>= 72%

5	Tỷ lệ bạc bụng	< 12%
6	Tỷ lệ dài/rộng hạt gạo	3,21mm
7	Bao gói, ghi nhãn	100%

b) Các chỉ tiêu lý hóa:

STT	Các chỉ tiêu	Mức chất lượng
1	Tinh bột	>= 69,4%
2	Protein	>= 8,38%
3	Amylose	14,2% - 25%
4	Nhiệt độ hóa hồ thấp	Trung bình
5	Độ bền thể Gel	>= 95%
6	Phân hủy kiềm (điểm)	4,0

3. Về đất trồng:

Đất trồng lúa không bị ảnh hưởng của các chất thải công nghiệp, chất thải của khu dân cư tập trung, bệnh viện, nghĩa trang, không nhiễm các hoá chất độc hại cho con người và môi trường. Lựa chọn vùng nguyên liệu nhằm cung cấp lúa gạo để xây dựng thương hiệu "Gạo Phú Thiện". Áp dụng cơ giới hóa và các tiến bộ khoa học kỹ thuật, giống mới... nhằm xây dựng vùng chuyên canh cây lúa nước mang đặc sắc Phú Thiện.

4. Về phân bón và thuốc bảo vệ thực vật:

Áp dụng quy trình sản xuất IPM theo hướng bón phân cân đối, giảm thuốc bảo vệ thực vật, ưu tiên sản xuất theo hướng hữu cơ hoặc Vietgap, Globogap. Người trồng lúa cần áp dụng triệt để các biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) trên nguyên tắc hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do sâu bệnh gây ra, đạt hiệu quả kinh tế cao, bảo đảm ít hoặc không độc hại cho con người và môi trường (khuyến khích phòng trừ sâu bệnh bằng công nghệ sinh học).

Khuyến khích tham gia mô hình "Cánh đồng lớn" nông dân sản xuất cùng một giống chất lượng cao trên cùng một cánh đồng, áp dụng kỹ thuật tiên tiến một cách đồng bộ, thực hiện bón phân và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật theo quy trình 3 giảm, 3 tăng và 1 phải 5 giảm; góp phần tạo ra sản phẩm lúa gạo sạch, không có dư lượng chất bảo vệ thực vật quá mức cho phép; sản phẩm đồng nhất về chất lượng và mẫu mã, tăng tính cạnh tranh sản phẩm trên thị trường trong nước và quốc tế.

5. Về nước tưới:

Chỉ được phép dùng nguồn nước từ công trình thủy lợi Ayun Hạ, từ giếng khoan, nước từ các sông suối không bị ô nhiễm các hoá chất độc hại và vi sinh vật gây bệnh.

6. Về xay xát và bảo quản:

Gạo xay xát phải bảo đảm hạt gạo nguyên từ 72% trở lên, tỷ lệ bạc bụng dưới 12%; không sử dụng chất bảo quản thuộc danh mục cấm do Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành.

Điều 7. Phương pháp đánh giá các đặc tính chất lượng.

1. Phương pháp lấy mẫu: Mẫu đem kiểm nghiệm phải được lấy ngẫu nhiên từ các sản phẩm đề nghị cấp giấy phép sử dụng nhãn hiệu chứng nhận hoặc sản phẩm đã được mang nhãn hiệu chứng nhận nhưng phục vụ công tác kiểm tra theo định kỳ hoặc đột xuất. Khi lấy mẫu kiểm tra phải có biên bản lấy mẫu và có sự chứng kiến của tổ chức quản lý nhãn hiệu (Phòng Nông nghiệp và PTNT, cơ quan đại diện quản lý nhãn hiệu của huyện) và các tổ chức, cá nhân sử dụng nhãn hiệu chứng nhận được lấy mẫu.

2. Phương pháp đánh giá chất lượng sản phẩm: Các chỉ tiêu chất lượng của sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận phải được kiểm nghiệm theo phương pháp so sánh kết quả mẫu được kiểm nghiệm với các chỉ tiêu chứng nhận nêu tại Điều 6 của Quy chế này.

3. Điều kiện đơn vị kiểm nghiệm: Là tổ chức có đủ điều kiện cơ sở, vật chất, trang thiết bị nhân lực, được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền công nhận hoặc chỉ định làm nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kiểm nghiệm và chứng nhận (UBND huyện giao Phòng Nông nghiệp và PTNT tham mưu).

CHƯƠNG II
NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 8. Quản lý Nhãn hiệu chứng nhận.

UBND huyện Phú Thiện thống nhất quản lý nhãn hiệu chứng nhận "Gạo Phú Thiện" để đảm bảo sản phẩm gạo được gắn nhãn hiệu chứng nhận là sản phẩm có chất lượng, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng, người sản xuất và kinh doanh sản phẩm. Nội dung quản lý nhãn hiệu chứng nhận "Gạo Phú Thiện" bao gồm:

1. Nhãn hiệu chứng nhận "Gạo Phú Thiện" là nhãn hiệu gắn lên tất cả các sản phẩm gạo đáp ứng Điều 6 của Quy chế để xác nhận trước người tiêu dùng đúng là "Gạo Phú Thiện".

2. Nhãn hiệu chứng nhận được sử dụng đúng với mẫu nhãn hiệu trong Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu do Cục Sở hữu trí tuệ cấp. Chi tiết cụ thể về kích cỡ, chất liệu, hình thức sử dụng nhãn hiệu được quy định cụ thể trong Quy định sử dụng tem nhãn, bao bì sản phẩm.

3. Quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận được cấp cho tất cả các chủ thể đáp ứng các quy định tại Điều 5 và Điều 6 của Quy chế. Trình tự, thủ tục, thời hạn chi tiết về cấp Giấy chứng nhận do UBND huyện xem xét, quyết định trên cơ sở quy chế này.

4. Phát hiện, xử lý theo thẩm quyền những hành vi hàng giả, hàng nhái bao gồm giả, nhái nhãn hiệu chứng nhận, bộ nhận diện nhãn hiệu; giả, nhái sản

phẩm; sản phẩm không đáp ứng tiêu chuẩn chứng nhận, gian lận về nguồn gốc xuất xứ.

5. Thống nhất in ấn nhãn hiệu và bộ nhận diện nhãn hiệu theo một đầu mối nhằm tiết giảm chi phí và tiến hành cấp phát trở lại thông qua các đầu mối của UBND huyện Phú Thiện đến người sử dụng nhãn hiệu chứng nhận "Gạo Phú Thiện" (Giao Phòng Nông nghiệp và PTNT làm đầu mối, tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện). Các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện sử dụng nhãn hiệu chứng nhận "Gạo Phú Thiện" làm việc với phòng Nông nghiệp và PTNT để được hướng dẫn, đăng ký in ấn nhãn hiệu cấp cho đơn vị sử dụng trên cơ sở thỏa thuận và ký kết hợp đồng.

6. Các hoạt động quản lý Nhãn hiệu chứng nhận được cập nhật ghi chép đầy đủ để quản lý tốt nhãn hiệu chứng nhận.

Điều 9. Sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận.

1. Sử dụng nhãn hiệu chứng nhận "Gạo Phú Thiện" là việc thực hiện các hành vi sau đây:

a) Gắn, in chìm, in nổi nhãn hiệu chứng nhận lên hàng hoá, bao bì hàng hoá, phương tiện kinh doanh, phương tiện dịch vụ, giấy tờ giao dịch phục vụ hoạt động kinh doanh sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận;

b) Lưu thông, quảng cáo nhãn hiệu chứng nhận;

c) Xuất nhập khẩu hàng hoá mang nhãn hiệu chứng nhận.

2. Tổ chức chứng nhận có trách nhiệm phổ biến và cung cấp đầy đủ mọi thông tin cần thiết và liên quan đến nhãn hiệu chứng nhận cho Người sử dụng nhãn hiệu chứng nhận.

3. Người sử dụng nhãn hiệu chứng nhận phải tuân thủ nghiêm túc các quy định tại Quy chế này; đồng thời, trên bao bì sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận phải thực hiện chế độ ghi nhãn hàng hóa theo quy định tại Nghị định số 89/NĐ-CP ngày 30/8/2006 của Chính phủ (giao Phòng Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn).

Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của Tổ chức chứng nhận.

1. Quyền của Tổ chức chứng nhận:

a) Là chủ sở hữu nhãn hiệu chứng nhận, tiến hành thủ tục đăng ký, gia hạn, sửa đổi bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu chứng nhận theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ.

b) Xây dựng, sửa đổi, bổ sung và ban hành các Quy chế, Quy trình, bộ tiêu chí chứng nhận, và các văn bản, quy định khác liên quan đến việc quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận "Gạo Phú Thiện".

c) Cấp, thu hồi, sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cho người sử dụng khi có yêu cầu hoặc khi phát hiện các hành vi xâm phạm.

d) Xây dựng và ban hành các chuẩn mẫu bao bì, nhãn mác,... liên quan đến quản lý, phát triển nhãn hiệu chứng nhận.

e) Đề xuất, xây dựng kế hoạch, chương trình phát triển sản phẩm "Gạo Phú Thiện" trong phạm vi thẩm quyền phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và dài hạn của tỉnh Gia Lai.

f) Kiểm soát việc sử dụng nhãn hiệu chứng nhận của Người sử dụng. Phát hiện và xử lý trong thẩm quyền hay đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm các quy định về sử dụng nhãn hiệu chứng nhận.

g) Quyền được nhận các khoản tiền tài trợ, đầu tư của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho công tác quản lý, phát triển nhãn hiệu chứng nhận. Quyền thu phí sử dụng nhãn hiệu chứng nhận theo mức phí và thể thức thu phí được quy định cụ thể trong biểu phí chung sau khi có sự thống nhất với Người sử dụng. **Mức giá thu 700 đồng/tem nhãn hiệu chứng nhận.**

2. Nghĩa vụ của Tổ chức chứng nhận:

a) Hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến cho Người sử dụng nhãn hiệu chứng nhận thực hiện các Quy chế, Quy trình để đảm bảo nguồn gốc, chất lượng "Gạo Phú Thiện"

b) Cấp, thu hồi, sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đáp ứng các tiêu chí của nhãn hiệu chứng nhận.

c) Thường xuyên hoặc đột xuất kiểm tra tình hình sản xuất sản phẩm, kiểm tra việc sử dụng nhãn hiệu chứng nhận của Người sử dụng.

d) Cung cấp thông tin về giống, kỹ thuật hoặc công nghệ trồng chăm sóc, thu hoạch, hỗ trợ thiết lập hệ thống phân phối cho Người sử dụng. Tuyên truyền và hướng dẫn người tiêu dùng nhận biết, tìm mua và sử dụng sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận.

e) Xây dựng chiến lược phát triển thị trường cho sản phẩm "Gạo Phú Thiện".

f) Phát hiện và xử lý theo thẩm quyền những hành vi vi phạm quyền sở hữu, quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận "Gạo Phú Thiện".

g) Bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của Người sử dụng nhãn hiệu chứng nhận, người tiêu dùng sản phẩm gạo mang nhãn hiệu chứng nhận.

h) Nghĩa vụ lập sổ sách thu chi các khoản phí hoặc tiền tài trợ theo quy định của Nhà nước.

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Người sử dụng nhãn hiệu chứng nhận.

1. Quyền của Người sử dụng:

a) Được gắn nhãn hiệu chứng nhận lên sản phẩm gạo đáp ứng các tiêu chí tại Điều 6 Quy chế.

b) Được gắn nhãn hiệu riêng, tên riêng của Người sử dụng cùng với nhãn hiệu chứng nhận để phân biệt sản phẩm gạo của mình với gạo của người khác.

c) Được quyền đưa sản phẩm gạo gắn nhãn hiệu chứng nhận ra thị trường.

d) Được giới thiệu, quảng bá sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận trên các phương tiện quảng cáo nhưng phải thống nhất với quảng cáo chung của Tổ chức chứng nhận và tuân thủ luật quảng cáo.

e) Được tham gia các lớp hướng dẫn, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ trong sản xuất lúa gạo, được cung cấp các thông tin về thị trường, giá cả do Tổ chức chứng nhận tổ chức.

f) Quyền tự bảo vệ hoặc yêu cầu Tổ chức chứng nhận hay cơ quan có thẩm quyền bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình khi xảy ra tranh chấp về sử dụng nhãn hiệu chứng nhận theo quy định của pháp luật.

g) Quyền khiếu nại, tố cáo và yêu cầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết khiếu nại tố cáo khi phát hiện các hành vi vi phạm nhãn hiệu chứng nhận xảy ra.

h) Quyền được tiếp cận thông tin liên quan đến chính sách, đổi mới công nghệ và các chính sách khác về hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh "Gạo Phú Thiện".

2. Nghĩa vụ của Người sử dụng:

a) Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Quy chế này và các quy định khác của pháp luật có liên quan đến quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận.

b) Tuân thủ quy trình sản xuất "Gạo Phú Thiện" theo Quy trình kỹ thuật do UBND huyện Phú Thiện ban hành.

c) Đảm bảo về nguồn gốc, xuất xứ, chất lượng sản phẩm theo quy định khi gắn nhãn hiệu chứng nhận.

d) Tuân thủ các quy định về sử dụng mẫu nhãn, bao bì và các quy định khác cho sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận.

g) Sử dụng Giấy chứng nhận đúng quy định, không chuyển giao Giấy chứng nhận cho bất kỳ tổ chức, cá nhân nào khác, có trách nhiệm thông báo đến Tổ chức chứng nhận để làm các thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận khi không còn nhu cầu sử dụng.

h) Lập hồ sơ sổ sách theo dõi quá trình thực hành sản xuất lúa gạo Phú Thiện để kiểm tra, theo dõi toàn bộ quá trình sản xuất, là cơ sở truy xuất nguồn gốc khi Tổ chức chứng nhận, hoặc bất kỳ cơ quan Nhà nước nào yêu cầu.

i) Tạo điều kiện thuận lợi cho Tổ chức chứng nhận kiểm tra, giám sát.

k) Nộp đầy đủ phí, lệ phí sử dụng nhãn hiệu chứng nhận theo quy định đã được thỏa thuận giữa Tổ chức chứng nhận và người sử dụng.

Điều 12. Kiểm soát chất lượng sản phẩm.

1. Tổ chức chứng nhận kiểm tra việc sản xuất sản phẩm "Gạo Phú Thiện" theo định kỳ, căn cứ kiểm tra là Quy trình kỹ thuật do Tổ chức chứng nhận ban hành và bộ tiêu chí chất lượng gạo.

2. Tổ chức chứng nhận nhãn hiệu chứng nhận sẽ cùng người sử dụng lấy mẫu kiểm tra sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận theo định kỳ. Khoản phí kiểm nghiệm sẽ do người sử dụng tự nộp theo quy định. Việc kiểm tra chất lượng sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận đối với người sử dụng không được vượt quá 02 lần/năm.

3. Trong trường hợp có dấu hiệu nghi ngờ về chất lượng của sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận, tổ chức chứng nhận có quyền đột xuất yêu cầu người sử dụng lấy mẫu để kiểm tra, đánh giá chất lượng của sản phẩm.

Điều 13. Phí, lệ phí cho việc sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận "Gạo Phú Thiện".

Tổ chức chứng nhận có quyền thu các loại phí sau:

1. Phí và lệ phí sử dụng nhãn hiệu chứng nhận.

2. Phí, lệ phí kiểm nghiệm, đánh giá sản phẩm để cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận.

3. Phí, lệ phí kiểm nghiệm, đánh giá chất lượng khi có tranh chấp hoặc nghi ngờ chất lượng sản phẩm.

4. Phí tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ cho quản lý, sử dụng và phát triển nhãn hiệu chứng nhận.

Điều 14. Hành vi vi phạm.

Những hành vi sau đây được coi là hành vi vi phạm Quy chế quản lý, sử dụng nhãn hiệu chứng nhận "Gạo Phú Thiện":

1. Người không được cấp Giấy chứng nhận nhưng sử dụng nhãn hiệu chứng nhận cho "Gạo Phú Thiện" do mình sản xuất hoặc kinh doanh.

2. Gắn nhãn hiệu chứng nhận lên gạo không đáp ứng các tiêu chí quy định tại Điều 6 của Quy chế.

3. Gắn nhãn hiệu chứng nhận lên các sản phẩm không phải là "Gạo Phú Thiện".

4. Sử dụng nhãn hiệu chứng nhận không đúng với mẫu nhãn hiệu chứng nhận đã được bảo hộ.

5. Giới thiệu, quảng cáo sai sự thật về nhãn hiệu chứng nhận hoặc sản phẩm "Gạo Phú Thiện" mang nhãn hiệu chứng nhận.

6. Chuyển nhượng, chuyển giao Giấy chứng nhận cho người khác, trừ trường hợp kế thừa.

7. Làm giả Giấy chứng nhận, làm giả nhãn hiệu chứng nhận.

Điều 15. Nguyên tắc, chế tài xử lý hành vi vi phạm.

1. Mọi hành vi vi phạm Quy chế phải được xử lý kịp thời và nhanh chóng.

2. Tổ chức chứng nhận tự mình xử lý hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng khác xử lý các hành vi vi phạm theo quy định.

3. Hình thức, mức độ xử lý.

a) Nhắc nhở, khiển trách.

b) Lập biên bản cảnh cáo.

c) Đình chỉ có thời hạn (từ 12 tháng đến 24 tháng), tước quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận "Gạo Phú Thiện" của Người sử dụng vĩnh viễn.

d) Phạt hành chính, tịch thu tang vật vi phạm theo đúng quy định Nghị định số 99/2013/NĐCP ngày 29/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp.

4. Đối với các hành vi vi phạm nhãn hiệu chứng nhận nằm ngoài sự kiểm soát và xử lý của Tổ chức chứng nhận, trình tự, thủ tục xử lý hành vi vi phạm được thực hiện theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 và các quy định khác của pháp luật.

Điều 16. Giải quyết khiếu nại, tố cáo.

1. Tổ chức chứng nhận có trách nhiệm tiếp nhận và giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo của Người sử dụng nhãn hiệu chứng nhận hoặc của các Tổ chức, Hộ gia đình, Cá nhân có liên quan đến thực hiện Quy chế.

2. Trình tự thủ tục giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện theo các quy định của Luật giải quyết khiếu nại, tố cáo.

CHƯƠNG III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Tổ chức thực hiện.

UBND huyện Phú Thiện là chủ sở hữu nhãn hiệu chứng nhận "Gạo Phú Thiện"; ủy quyền cho Phòng Nông nghiệp và PTNT thực hiện một số nội dung sau:

1. Phòng Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tham mưu UBND huyện tổ chức triển khai thực hiện quy chế này. Định kỳ 6 tháng hàng năm báo cáo UBND huyện để theo dõi, chỉ đạo.

2. Phòng Nông nghiệp và PTNT chủ trì, là đầu mối tham mưu UBND huyện trong việc khai thác, sử dụng và phát triển nhãn hiệu chứng nhận "Gạo Phú Thiện". Hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân sử dụng nhãn hiệu chứng nhận các thủ tục pháp lý, điều kiện để được sử dụng nhãn hiệu "Gạo Phú Thiện" theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 18. Sửa đổi bổ sung.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, Quy chế có thể được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn. Mọi sửa đổi, bổ sung được Chủ tịch của UBND huyện Phú Thiện quyết định trên cơ sở đề xuất của Phòng Nông nghiệp và PTNT và các cơ quan, đơn vị liên quan.

Điều 19. Hiệu lực thi hành

Quy chế có hiệu lực theo quyết định ban hành./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ THIỆN T. GIA LAI

Người ký: Trịnh Văn Sang
Email: sangtv.phuthien@gialai.gov.vn
Cơ quan: UBND huyện Phú Thiện, Tỉnh Gia Lai
Thời gian ký: 14.09.2020 13:47:15 +07:00

Trịnh Văn Sang